

Ngày 31 tháng 7 năm 2018

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

Theo cáo trạng số 69/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ an thì bị cáo Lương Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn T đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, cụ thể là: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 25/2/2018, Lương Văn T cùng với Lương Văn V (sinh năm 2000, trú tại Bản L, xã L, huyện T, tỉnh N) đi chơi ở phía cuối bản Lưu Phong thì gặp Nguyễn Văn T, V nói với T là cho mượn xe máy để V và TH đi mua ma túy nhưng T không đồng ý, sau đó V đưa số tiền 320.000 (Ba trăm hai mươi nghìn) đồng để T và TH đi mua ma túy, sau khi nhận tiền từ V, T chở TH đến bản Đưa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương để tìm mua ma túy, trên đường đi T và TH đổ xăng hết 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng). Đến nơi TH nói T đứng chờ còn TH đi vào mua ma túy, khi vào trong bản TH gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói hêrôin với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), mua xong TH đưa ma túy về cho T xem rồi hai người đi xe máy quay về, khi về đến khu vực bản Lưu Thắng, xã Chiêu Lưu thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt giữ thu toàn bộ số hêrôin và 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS:37Z8-3944.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 26/2/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (Nghị là hêrôin) thu giữ của Lương Văn T và Nguyễn Văn TH có khối lượng 0,95 gam (Không phải chín lăm gam). Tại kết luận giám định số 334/KL- PC54(MT) ngày 28/2/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ghi thu của Lương Văn T và Nguyễn Văn TH gửi tới giám định là ma túy (hêrôin).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lương Văn T mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, vi phạm lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo cam kết gia đình sẽ có trách nhiệm quản lý giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành người tốt, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lương Văn T tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 25/2/2018, tại bản khu vực bản Lưu Thắng, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lương Văn T đã có hành vi cất giấu, tàng trữ 0,95 gam (Không phải chín lăm gam) hêrôin với mục đích để sử dụng. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội, sức khỏe của con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần tuyên phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, khi phạm tội là người chưa thành niên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông nội bị cáo là Lương Văn T đã tham gia kháng chiến và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì) nên bị cáo được các hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Đồng thời do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội (khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 02 tháng 19 ngày) nên cần áp dụng các Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 về chính sách xử lý người chưa thành niên phạm tội để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định so với người đã thành niên.

[5] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân lại là người chưa thành niên phạm tội vì vậy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[6] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên không xem xét việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với các đối tượng Nguyễn Văn TH và Lương Văn V hiện nay đã bỏ trốn

khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của hai đối tượng này để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, trong quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý.

[8] Vật chứng vụ án: 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS:37Z8-3944 mà Lương Văn T và Nguyễn Văn TH sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy, qua xác minh đó là xe máy của anh Lương Văn H (bố của bị cáo Lương Văn T) nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật. Số ma túy heroin đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích mẫu gửi đi giám định thì số còn lại là 0,85 gam (Không phải tám lăm gam) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/7/2018).

Giao bị cáo Lương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) bao bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Lương Văn T, bên trong chứa 0,85 gam (Không phải tám lăm gam) heroin thu giữ của bị cáo. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút ngày 18/6/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/7/2018)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Hữu Lộc